TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày 24-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bình

2. Bà Phạm Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 24-3-2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1**. Nguyễn Năng M**, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: thôn Ng, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Năng L và bà Nguyễn Thị Y; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình (có mặt).

2**. Nhữ Đình Th**, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: thôn A, xã Th, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nhữ Đình K và bà Nguyễn Thị Th; Vợ, con: Chưa có; nhân thân: Ngày 31/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xử phạt 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình (có mặt).

Những người làm chứng:

1. Cháu Trần Kim Dương Nh, sinh ngày 24/9/2008 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho cháu Nh: Ông Trần Đức Ch, sinh năm 1983 là bố đẻ cháu Nh (vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn H, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn M, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

3. Chị Nguyễn Thị Thu Tr, sinh năm 2004 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn Đ1, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

4. Chị Sùng Thị Nơi, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn H, xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai.

4. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 2004 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn T, xã Ch, huyện H, tỉnh Thái Bình.

5. Chị Đinh Thị Dịu L, sinh năm 2001 (vắng mặt).

6. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Đều cư trú: thôn Ng, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 08/4/2022, sau khi uống bia tại quán Thu Bẩy ở thị trấn Hưng Hà, huyện H; Nguyễn Năng M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu sirius chở cháu Trần Kim Dương Nh, cư trú tại Thôn H, xã B, huyện Đ và Nhữ Đình Th về nhà M chơi. Tại đây, M, Th và cháu Nh cùng ngồi trên giường, M lấy 02 đoạn ống nhựa dài khoảng 02 cm, loại ống hút màu xanh (theo lời khai của M và Th) bên trong đều chứa ma túy đá, được hàn kín hai đầu để xuống giường. Thấy vậy, Th nói với M "có mỗi đồ à" nghĩa là chỉ có ma túy đá mà không có dụng cụ sử dụng và bảo M đi mua mấy hộp sữa, ống phi la tốp để lấy ống hút từ hộp sữa và vỏ ống phi la tốp chế tạo dụng cụ sử dụng ma túy đá. M đến hiệu thuốc tân dược của chị Phạm Thị H ở cùng thôn mua 10 ống phi la tốp với giá 10.000 đồng; đến cửa hàng tạp hóa của chị Đinh Thị Dịu L ở cùng thôn mua 01 vỉ sữa vinamilk (04 hộp) với giá 27.000 đồng, 02 chai nước ngọt Sting đỏ với giá 20.000 đồng đem về nhà đưa cho Th. Th lấy 01 vỏ chai nhựa dưới gầm bàn, tháo nắp chai và dùng kéo đục 02 lỗ trên nắp chai, M bơm nước lọc vào trong chai nhựa và đưa cho Th vặn nắp chai vào; Th lấy 02 ống hút sữa đút qua lỗ nắp chai để làm ống hút ma túy, rồi bẻ 02 đầu ống philatop đổ chất lỏng bên trong ra nền nhà, đút một đầu ống philatop vào 02 đầu ống hút khác, đầu còn lại của ống hút Th cho vào lỗ còn lại trên nắp chai nước làm cóng. Th dùng kéo cắt một đầu ống nhựa bên trong chứa ma túy đá, lấy một phần ma túy đá bỏ vào trong ống philatop, phần còn lại Th dùng bật lửa hơ nóng để hàn kín đầu ống nhựa

và để ở giường cạnh đó. Th dùng bật lửa (loại bật lửa khò bằng nhựa trong suốt) có sẵn ở nhà M hơ nóng ống philatop chứa ma túy tạo ra khói và sử dụng bằng cách hít ma túy vào cơ thể. Cháu Nh hỏi M "cái này là cái gì", M trả lời "đá"; cháu Nh nói "chơi cái này làm gì, sao không lấy kẹo, ke mà chơi", M nói "bọn anh làm gì có tiền mà lấy cái đó chơi". Th hít một hơi và đưa ống hút cho M sử dụng ma túy. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày khi M đang sử dụng ma túy thì Nguyễn Văn T, cư trú tại thôn M, xã T, huyện H gọi điện thoại hỏi Th ở đâu để đến chơi, Th nói đang ở nhà M. Sau đó T và Nguyễn Tiến Th (T), cư trú tại thôn M, xã T, huyện H đến nhà M, trước khi đến nhà M, T không biết Th và M đang sử dụng ma túy. Khi đến nhà M, Th, Tcùng ngồi trên giường tự lấy dụng cụ và sử dụng ma túy. Mỗi người hít được khoảng 02 đến 03 hơi thì Nguyễn Thị Thu Tr (là người yêu của Th); Sùng Thị N và Nguyễn Thị Th đến. Do nghi ngờ Th có tình cảm yêu đương với cháu Nh nên giữa Tr và cháu Nh xảy ra xô xát; Th, M, T và Th dừng việc sử dụng ma túy, T cầm dụng cụ sử dụng ma túy đá giấu xuống chân giường. Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã triệu tập Nhữ Đình Th, Nguyễn Năng M và những người có liên quan để làm rõ hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của Nguyễn Năng M vào ngày 08/4/2022. Tại Cơ quan điều tra M và Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản kết luận số 119/KL- KTHS (MT) ngày 14/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: "Trong 01 ống thủy tinh tròn, một đầu ống bị vỡ, thân ống bị tác động nhiệt thủng một lỗ thu giữ tại nhà Nguyễn Năng M có tìm thấy ma túy, loại Methamphetamine; không xác định được khối lượng (do lượng mẫu quá ít). Trên, trong các mẫu vật còn lại gửi giám định không tìm thấy chất ma túy, chất chuyển hóa của ma túy" (bút lục số 50);

Bản kết luận số 113/KL- KTHS (MT) ngày 14/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: trong mẫu nước tiểu M1, M2, M3 thu của M, Th và T gửi giám định đều chứa sản phẩm chuyển hóa của ma túy, loại Methamphetamine (bút lục số 55).

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSHH ngày 16-01-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo Nguyễn Năng M và Nhữ Đình Th về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Năng M và Nhữ Đình Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Năng M và Nhữ Đình Th phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 BLHS; xử phạt bị cáo M từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/11/2022.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 BLHS; xử phạt bị cáo Th từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/10/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị HĐXX xử lý vật chứng, tài sản thu giữ của các bị cáo và án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì, đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 của BLTTHS.

[3] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo M và Thắng tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường (bút lục từ số 135 đến số 139); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (bút lục từ số 140 đến số 143); Bản kết luận số 119/KL- KTHS (MT) ngày 14/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 50); Bản kết luận số 113/KL- KTHS (MT) ngày14/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 55); lời khai của những người làm chứng: Cháu Nh, anh T, chị Tr, chị N, chị Th, Chị L và chị H (bút lục từ số 155 đến số 205). Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/4/2022, tại nhà của Nguyễn Năng M ở thôn Ng, xã V, huyện H; Nguyễn Năng M có hành vi cung cấp ma túy, đi mua 01 vỉ

sữa và 10 ống philatop để Th lấy ống hút và vỏ ống philatop chế tạo dụng cụ sử dụng ma túy. Nhữ Đình Th có hành vi cùng M chế tạo dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó Th, M cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép ma túy đá (methamphetamine) và tổ chức cho Nguyễn Văn T, Nguyễn Tiến Th (T) sử dụng trái phép chất ma túy bằng cách hít ma túy vào cơ thể. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo M và Thắng là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ....

b) Đối với 02 người trở lên;

c) ...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy mà các bị cáo M và Thắng thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước độc quyền quản lý về các chất ma túy. Các bị cáo đều trên 18 tuổi, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, gây tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe của con người, làm suy kiệt kinh tế gia đình, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh của rất nhiều loại tội phạm khác gây mất trật tự xã hội, Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán, tổ chức sử dụng…trái phép chất ma túy, nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vụ án có sự đồng phạm giản đơn, bị cáo M là người cung cấp ma túy, mua các vật dụng cùng bị cáo Th chuẩn bị chế tạo dụng cụ để cùng nhau sử dụng ma túy, nên bị cáo M giữ vai trò đầu, bị cáo Th giữ vai trò sau. Tại phiên tòa cũng như tại giai đoạn điều tra, truy tố các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự; trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo M chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân

tốt, bị cáo Th có nhân thân xấu. Từ những nhận xét trên Hội đồng xét xử, xét thấy đối với các bị cáo cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc tương ứng với khung hình phạt cách ly các bị cáo khỏi cuộc sống ngoài xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và có tính chất răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo M, Th phạm tội không vì mục đích lợi nhuận, các bị cáo đều không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Nguyễn Năng M khai: ngày 07/4/2022, M gặp và mua số ma túy trên của một người đàn ông tên Toản, khoảng 40 tuổi, ở thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (không biết rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) với giá 500.000 đồng. Kết quả điều tra xác định ngoài lời khai của M, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác xác định người đã bán ma tuý cho M nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình số 119/KL-KTHS(MT) ghi hoàn trả mẫu vật giám định tang vật thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường tại nhà ở của Nguyễn Năng M; 01 hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình số 119/KL-KTHS(MT) ghi hoàn trả mẫu vật giám định tang vật thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường tại đường cánh đồng thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình. Đây là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu xanh, lắp sim mobifone thu của bị cáo Nhữ Đình Th đã qua sử dụng đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Th không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với Nguyễn Văn T: ngày 08/4/2022, tại nhà của bị cáo Nguyễn Năng M ở thôn Ng, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình; Tân đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức "Cảnh cáo" là có căn cứ.

[9] Ngoài hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo M, Th; hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T tại nhà ở của bị cáo M. Quá trình điều tra, bị cáo M, bị cáo Th, T và cháu Nh khai: bị cáo M, bị cáo Th, T cùng một số đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại cánh đồng thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình. Kết quả điều tra không xác định được người cung

cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy nên không có căn cứ xử lý M, Th, T về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong vụ án này.

[10] Về án phí: Các bị cáo M và Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Năng M và Nhữ Đình Th phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điều luật và mức hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo M **07 năm 06 tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/11/2022.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Th **07 năm 03 tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/10/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

3.1. Tịch thu để tiêu hủy: 01 hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình số 119/KL-KTHS(MT) ghi hoàn trả mẫu vật giám định tang vật thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường tại nhà ở của Nguyễn Năng M; 01 hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình số 119/KL-KTHS(MT) ghi hoàn trả mẫu vật giám định tang vật thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường tại đường cánh đồng thôn Ninh Thôn, xã Hòa Bình, huyện H, tỉnh Thái Bình.

3.2. Trả lại bị cáo Th 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu xanh, lắp sim mobifone thu của Nhữ Đình Th đã qua sử dụng.

(Vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình quản lý).

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo M và Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo M và Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS Hưng Hà;
- Công an huyện H
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Nhàn